

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2021/HS-ST
Ngày 10 tháng 9 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chèo Lao U;

Bà Nguyễn Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lù Thị Xuân- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Lệ Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2021/TLST-HS, ngày 20 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2021/QĐXXST-HS, ngày 27 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ly Lão B**, sinh năm 1997, tại: huyện P, tỉnh Lai Châu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở trước khi bị bắt: Bản T, xã S, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Hà Nhì; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Ly Seo P, sinh năm 1972, con bà Ma Tả M, đã chết; gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự, tiền án: Không. Về nhân thân: Tại Bản án số 13/2016/HS-ST, ngày 16/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, bị cáo bị xử phạt 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt theo quyết định truy nã và bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu từ ngày 06/6/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Lý Lao S, sinh năm 1995, địa chỉ: Bản N, xã V, huyện P, tỉnh Lai Châu, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Ma Hồ M, sinh năm 1993, địa chỉ: Bản T, xã S, huyện P, tỉnh Lai Châu, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người phiên dịch cho anh Ma Hồ M: Anh Ma Gà G, sinh năm 1999, địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn P, huyện P, tỉnh Lai Châu, vắng mặt.

- Người làm chứng:

Anh Tần Sài K, sinh năm 1988, địa chỉ: Bản N, xã V, huyện P, tỉnh Lai Châu, vắng mặt không có lý do.

Chị Tần Tả M, sinh năm 1986, địa chỉ: Bản N, xã V, huyện P, tỉnh Lai Châu, vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút đến 14 giờ 00 phút, ngày 26/12/2020, Ly Lão B điều khiển xe máy biển kiểm soát: 25F5-3804, loại xe Wase S, màu sơn đỏ đen, đi từ nhà lên xã Vàng Ma Chải, huyện Phong Thổ, mục đích đi để tìm tài sản trộm cắp. Khi đi đến gần nhà anh Lý Lao S, thấy cửa nhà anh S không khóa, B đã nảy sinh ý định đột nhập vào nhà anh S để trộm cắp tài sản. B dựng xe cách nhà anh S khoảng 200m rồi đi vào phía nhà anh S. Quan sát không thấy có ai xung quanh, B mở rộng cánh cửa xếp nhà anh S và đi vào phía trong. B nhìn thấy 02 chiếc điện thoại di động để trên bàn trong phòng khách nhà anh S, gồm 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng đang cắm sạc pin và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A5 màu xanh dương đang để bên cạnh, B rút dây sạc chiếc điện thoại Iphone ra rồi lấy cả 02 chiếc điện thoại bỏ vào túi quần đang mặc rồi đi về. Khi về đến khu vực cầu bê tông bắc qua suối giáp ranh giữa xã Vàng Ma Chải và xã Sì Lở Lầu, để tránh bị phát hiện, B đã tháo sim của 02 chiếc điện thoại ra ném xuống cầu và tắt nguồn cả 02 chiếc điện thoại. Khi về đến nhà, B mở điện thoại ra để kiểm tra thì thấy 01 chiếc Iphone bị khóa màn hình, không mở được, còn chiếc điện thoại OPPO không khóa nên B lấy chiếc sim của mình lắp vào để dùng. B lấy ni lon Bọc chặt chiếc điện thoại Iphone lại rồi chôn ở góc vườn nhà.

Khoảng 16 giờ, ngày 28/12/2020, B đi chơi lại quán bi a thuộc khu vực xã Sì Lở Lầu, B để chiếc điện thoại OPPO trong cốp xe máy. Khi B quay lại xe thì thấy chiếc điện thoại OPPO trong cốp xe đã bị mất. Ngày 02/01/2021, B lấy chiếc điện thoại Iphone chôn ở góc vườn lên để mang theo khi B đi làm bên Lào Cai. B làm việc tại Lào Cai được 02 ngày, do không có việc làm nên B đi về. Trên đường về, B vào một quán điện thoại thuê phá khóa chiếc điện thoại

Iphone, B không nhớ tên và địa chỉ quán, sau đó B mang chiếc điện thoại về nhà. Ngày 08/01/2021, do hết tiền tiêu sài, B mang chiếc điện thoại Iphone đến nhà anh Ma Hờ M bán cho M với giá 1.200.000 đồng. B không nói cho anh M biết đó là điện thoại do B đã trộm cắp được.

Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 28/01/2021, do không có tiền tiêu sài nên B lại điều khiển xe máy đi tìm tài sản trộm cắp. Khi đi lên khu vực bản Nhóm I, xã Vàng Ma Chải, B đột nhập vào nhà anh Tần Sài K thì bị chị Tần Tả M, là vợ của anh K về nhà và phát hiện. B bỏ chạy thì bị người dân và tổ công tác Công an xã Vàng Ma Chải giữ lại, đưa về trụ sở Công an xã làm việc. Tại đây, B đã khai ra sự việc trộm cắp tài sản của anh Lý Lao S vào ngày 26/12/2020.

Bản Kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS ngày 05/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ kết luận: 01 chiếc điện thoại Iphone 6s màu hồng nhạt, đang sử dụng bình thường, mua vào khoảng tháng 01 năm 2020 với giá 4.500.000 đồng, theo giá chào bán trung bình tại thời điểm tháng 12 năm 2020 là: 1.900.000đ (Một triệu, chín trăm nghìn đồng). 01 chiếc điện di động cảm ứng OPPO A5 màu xanh dương, đang sử dụng bình thường, mua vào khoảng tháng 02 năm 2019 với giá 4.290.000 đồng, theo giá chào bán trung bình tại thời điểm tháng 12 năm 2020 là: 1.800.000đ (Một triệu, tám trăm nghìn đồng).

Bản Kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐGTS ngày 22/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ kết luận: 02 sim điện thoại Viettel số 0975971448 và số 0382863086, tại thời điểm tháng 12 năm 2020 theo giá chào bán bình quân mỗi sim có giá trị: 37.000 đồng. Tổng 02 sim có giá bán là: 74.000đ (Bảy mươi tư nghìn đồng).

Như vậy, tổng tài sản Ly Lão B đã trộm cắp của anh Lý Lao S có trị giá là: 3.774.000 đồng (Ba triệu, bảy trăm, bảy mươi tư nghìn đồng).

Vật chứng, tài sản đã thu giữ trong vụ án gồm: 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Iphone 6s, màu hồng nhạt, đã qua sử dụng; 01 con dao bằng kim loại có chiều dài khoảng 20cm, chiều rộng chỗ to nhất khoảng 1,5cm, cán liền bằng kim loại, mũi dao nhọn; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wase S, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 25F5-3840.

Quá trình điều tra, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng khai những vấn đề liên quan đến vụ án đúng như lời khai của bị cáo, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có đơn xin xét xử vắng mặt. Về trách nhiệm dân sự, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại và không có yêu cầu gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số: 49/CT-VKSPT, ngày 20/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân

huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đề xét xử bị cáo Ly Lão B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như hành vi được nêu trong Cáo trạng. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ly Lão B phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Về hình phạt, áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì nên không đề cập giải quyết. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, số vật chứng, tài sản đã xử lý gồm 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Iphone 6s, màu hồng nhạt, đã qua sử dụng; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wase S, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 25F5-3840, là tài sản đã được cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu nên không đề cập xử lý. Vật chứng, tài sản còn lại chưa xử lý gồm 01 con dao bằng kim loại có chiều dài khoảng 20cm, chiều rộng chỗ to nhất khoảng 1,5cm, cán liền bằng kim loại, mũi dao nhọn, là vật không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy. Về án phí, căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa đã có lời khai trong quá trình điều tra nên Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về chứng cứ, hành vi mà bị cáo đã thực hiện: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, đơn trình báo của người bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định: Ngày 26/12/2020, Ly Lão B đã có hành vi trộm cắp 02 chiếc điện thoại di động gồm 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A5 màu xanh dương của anh Lý Lao S khi anh S đang để trên bàn uống nước tại phòng khách nhà anh S. Sau khi trộm cắp được tài sản của anh S, do sợ bị phát hiện, B đã tháo và vứt sim của 02 chiếc điện thoại đi. Sau đó, B dùng chiếc sim cũ của mình lắp vào chiếc điện thoại OPPO A5 màu xanh dương để sử dụng. Quá trình sử dụng, B đã làm mất 01 chiếc điện thoại OPPO A5 màu xanh dương. Chiếc điện thoại Iphone 6s màu hồng, B đã bán cho anh Ma Hờ M lấy số tiền 1.200.000 đồng để tiêu sài cá nhân. Qua kết quả định giá tài sản xác định được: Tổng tài sản Ly Lão B đã trộm cắp của anh Lý Lao S có trị giá là: 3.774.000 đồng (Ba triệu, bảy trăm, bảy mươi tư nghìn đồng).

Bị cáo Ly Lão B là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, xâm phạm trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang cho người chủ tài sản và tạo dư luận xấu trong nhân dân. Bị cáo đã nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ truy tố bị cáo về tội phạm “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ hiểu biết có phần hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về nhân thân, năm 2016, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cảnh tỉnh cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Quá trình điều tra vụ án, bị cáo đã bỏ trốn và bị bắt theo quyết định truy nã.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi của bị cáo gây ra cho xã hội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử

xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, đủ để giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật đối với bị cáo, đồng thời để đảm bảo công tác giáo dục và phòng ngừa chung.

Quá trình điều tra xác định, đối với anh Ma Hờ M, khi mua chiếc điện thoại Iphone 6s của Ly Lão B, anh M không biết nguồn gốc của chiếc điện thoại do B trộm cắp mà có. Ông Ly Seo Pô là bố đẻ của Ly Lão B không biết việc bị cáo tự ý lấy xe máy đi để trộm cắp tài sản.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại, không có đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có công việc ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s đã được cơ quan điều tra trả lại cho anh Lý Lao S, là chủ sở hữu hợp pháp đối với tài sản. 01 chiếc xe máy biển kiểm soát: 25F5-3804, loại xe Wase S, màu sơn đỏ đen là tài sản của gia đình bị cáo đã được trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp theo đúng quy định của pháp luật, không ai có khiếu nại, yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét. Số vật chứng còn lại chưa xử lý gồm 01 con dao bằng kim loại, mũi dao nhọn, đã thu giữ của bị cáo, là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố:

1. Bị cáo Ly Lão B phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ly Lão B: 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 06/6/2021.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án gồm: 01 con dao bằng kim loại có chiều dài khoảng 20cm, chiều rộng chỗ to nhất khoảng 1,5cm, cán liền bằng kim loại, mũi dao nhọn.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản được lập hồi 09 giờ 00 phút, ngày 24/8/2021, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu).

4. Về án phí: Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ (CQĐT, THAHS);
- THADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người CQL, NVLQ;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hạnh